TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04**/2023/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị P**, Sinh năm: 1990;
Hộ chiếu số: C2750498 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 09/02/2017;
Địa chỉ: Ibaraki-ken, Koga-shi, Asahi-machi 2-9-4 Golf Living Koga 14H.
Địa chỉ liên lạc: 39A đường Phước L, tổ 1, Phước T, phường Phước L, thành phố Nha T2, tỉnh Khánh H.

Bị đơn: Ông **Từ Quang V**, sinh năm: 1987;
Căn cước công dân số: 056087008576 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp;
Địa chỉ thường trú: thôn Bình T1, xã Ninh Bình, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị P và ông Từ Quang V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị P và ông Từ Quang V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Bùi Thị P và ông Từ Quang V có hai (02) con chung là cháu Từ Bùi Lan C (sinh ngày: 19/05/2014, giới tính: Nữ) và cháu Bùi Hải D (sinh ngày: 25/08/2022, giới tính: Nam). Giao con chung là cháu Từ Bùi Lan C cho ông Từ Quang V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; giao con chung là cháu Bùi Hải D cho bà Bùi Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà

Bùi Thị P và ông Từ Quang V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau do các bên không yêu cầu.

Bà Bùi Thị P và ông Từ Quang V được quyền thăm nom và chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thị P và ông Từ Quang V không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Bùi Thị P tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).* Hoàn lại cho bà Bùi Thị P 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0010144 ngày 07/4/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Bùi Thị P đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Ninh B1 (GCNKH số 108, ngày 26/12/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Đình Thanh